**HƯỚNG DẪN**

**I. Thông tin chung:**

**1. “Thông tin lần đầu” “Thông tin điều chỉnh”...:** ghi bằng chữ hoặc số tiền cụ thể (tùy theo từng loại thông tin).

**2.** **Giá trị hợp đồng**: là giá trị mà chủ đầu tư và nhà thầu đã ký kết tại hợp đồng có hiệu lực theo quy định của pháp luật.

**3. Giá trị dự toán được duyệt** (trường hợp thực hiện không thông qua hợp đồng): là giá trị dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với từng công việc, hạng mục công trình, công trình.

**II. Mẫu 03.a/TT:**

**1. Giá trị tạm ứng còn lại chưa thu hồi đến cuối kỳ trước**: là số tiền mà chủ đầu tư đã tạm ứng cho nhà thầu theo điều khoản của hợp đồng (hoặc đã tạm ứng trực tiếp cho chủ đầu tư trường hợp tự thực hiện hoặc đã tạm ứng cho các tổ chức, đơn vị thực hiện các công việc không thông qua hợp đồng) chưa được thu hồi đến cuối kỳ trước.

**2. Lũy kế giá trị đã thanh toán KLHT từ khởi công đến trước kỳ này**: là số tiền mà chủ đầu tư đã thanh toán cho nhà thầu (trực tiếp cho chủ đầu tư trường hợp tự thực hiện hoặc cho các tổ chức, đơn vị thực hiện các công việc không thông qua hợp đồng) phần giá trị khối lượng đã hoàn thành đến cuối kỳ trước (không bao gồm số tiền đã tạm ứng).

**3. Lũy kế giá trị KLHT từ khởi công đến cuối kỳ này:** là luỹ kế giá trị khối lượng thực hiện theo hợp đồng (hoặc theo dự toán trường hợp thực hiện không thông qua hợp đồng) đến cuối kỳ trước cộng với giá trị khối lượng thực hiện theo hợp đồng (hoặc theo dự toán) trong kỳ phù hợp với biên bản nghiệm thu đề nghị thanh toán. *Trường hợp không đủ kế hoạch vốn để thanh toán hết giá trị khối lượng đã được nghiệm thu ghi trong Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành, thì sẽ chuyển sang kỳ sau thanh toán tiếp, không phải lập lại Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành mà chỉ lập giấy đề nghị thanh toán.*

**4. Thanh toán để thu hồi tạm ứng**: là số tiền mà chủ đầu tư và nhà thầu thống nhất thanh toán để thu hồi một phần hay toàn bộ số tiền tạm ứng theo hợp đồng còn lại chưa thu hồi đến cuối kỳ trước (khoản 1 Mẫu số 03a/TT) theo điều khoản thanh toán của hợp đồng đã ký kết (chuyển từ tạm ứng thành thanh toán khối lượng hoàn thành).

Thanh toán thu hồi tạm ứng trong trường hợp thực hiện không thông qua hợp đồng: là số tiền mà chủ đầu tư thu hồi một phần hay toàn bộ số tiền tạm ứng theo dự toán còn lại chưa thu hồi đến cuối kỳ trước (khoản 1Mẫu số 03a/TT) (chuyển từ tạm ứng thành thanh toán khối lượng hoàn thành).

**5. Giá trị đề nghị giải ngân kỳ này**: là số tiền mà chủ đầu tư đề nghị cơ quan kiểm soát, thanh toán thực hiện thanh toán cho nhà thầu theo điều khoản thanh toán của hợp đồng đã ký kết (sau khi trừ số tiền thu hồi tạm ứng tại khoản 2 Mẫu số 03a/TT). Trong đó gồm tạm ứng (nếu có) và thanh toán khối lượng hoàn thành.

Giá trị đề nghị giải ngân kỳ này trong trường hợp thực hiện không thông qua hợp đồng: là số tiền mà chủ đầu tư đề nghị cơ quan kiểm soát, thanh toán thực hiện thanh toán cho chủ đầu tư hoặc đơn vị thực hiện theo dự toán được duyệt (sau khi trừ số tiền thu hồi tạm ứng tại khoản 2 Mẫu số 03a/TT). Trong đó gồm tạm ứng (nếu có) và thanh toán khối lượng hoàn thành.

*(Lưu ý: Giá trị đề nghị thanh toán lũy kế trong năm kế hoạch đến cuối kỳ này không được vượt kế hoạch vốn đã bố trí cho công việc hoặc dự án trong năm kế hoạch)*

**6. Luỹ kế giá trị giải ngân** gồm 2 phần:

- Tạm ứng: Giá trị tạm ứng còn lại chưa thu hồi đến cuối kỳ trước (khoản 1 Mẫu số 03a/TT) trừ thu hồi tạm ứng (khoản 2 Mẫu số 03a/TT) cộng phần tạm ứng (nếu có) của khoản 3 Mẫu số 03a/TT.

- Thanh toán khối lượng hoàn thành: là số tiền đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến hết kỳ trước cộng với thu hồi tạm ứng (khoản 2 Mẫu số 03a/TT), cộng phần thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành kỳ này (khoản 3 Mẫu số 03a/TT).

7. Đơn vị tiền là ngoại tệ áp dụng đối với dự án đầu tư công tại nước ngoài.

**III. Mẫu 03.b/TT:**

**1. Về phương pháp ghi chép:**

Bảng kê giá trị khối lượng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã thực hiện được lập cho từng dự án. Trường hợp một dự án có nhiều phương án bồi thường được duyệt thì số tiền tạm ứng từ cơ quan kiểm soát, thanh toán được thanh toán, chi trả cho các đối tượng thụ hưởng, người dân của các phương án nhưng phải thuộc cùng một dự án; cột chỉ tiêu số 2 (nội dung) **ghi theo tổng số.**

2. Về chữ ký của các thành phần tham gia:

Đối với trường hợp bồi thường, hỗ trợ và tái định cư nếu việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do chủ đầu tư trực tiếp chi trả (không thông qua tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư) thì phần chữ ký chỉ yêu cầu chữ ký của chủ đầu tư không yêu cầu chữ ký của tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Đối với trường hợp công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện thì phần chữ ký, đóng dấu gồm: chủ đầu tư và tổ chức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

3. Đơn vị tiền là ngoại tệ áp dụng đối với dự án đầu tư công tại nước ngoài.

**IV. Mẫu số 09/QLDA**

1. Cột (2): Ghi đầy đủ tên các dự án đã được trích chuyển kinh phí QLDA vào TKTG mà chưa được phân bổ để hoàn ứng hết số đã trích vào TKTG.

2. Số liệu tại cột (3) của bảng phân bổ kỳ này phải khớp đúng với số liệu tại cột (9) của bảng phân bổ chi phí QLDA của kỳ báo cáo trước.

3. Số liệu tại cột (4) là số kinh phí QLDA đã trích chuyển vào TKTG, bao gồm cả số đã trích chuyển kinh phí QLDA trong kỳ báo cáo tại cột (5).

4. Cột (7): Ghi lũy kế số chi phí QLDA phân bổ trong năm báo cáo, bao gồm cả số đề nghị phân bổ chi phí QLDA kỳ này ở cột (8).

5. Tổng số chi phí QLDA phân bổ cho từng dự án không được vượt quá tổng số kinh phí QLDA đã trích chuyển vào TKTG của dự án đó.